BÀI TUẦN 6

Đọc và trả lời câu hỏi

BẠN MỚI

Giờ ra chơi, cả lớp ùa ra sân trường. A-i-a là học sinh mới, chưa quen ai nên không tham gia nhóm nào. Thấy cô bé thơ thẩn ngoài sân, thầy giáo bảo: "*Em vào chơi với các bạn đi*!". Được thầy khích lệ, A-i-a cất tiếng: "*Cho mình... chơi... với*!". Nhưng em nói nhỏ quá nên chẳng ai nghe thấy. "*Nào, các em*!". Nghe tiếng thầy giáo, tất cả liền dừng chơi. A-i-a lấy hết can đảm, nhắc lại một lần nữa: "*Cho mình... chơi với*!".

Nhưng khi đến lượt làm người đuổi bắt, A-i-a không bắt nổi ai vì cô bé chạy quá chậm. "*Người đuổi bắt mà chậm thế này thì chán quá*!" – Tét-su-ô kêu lên, khiến A-i-a càng lúng túng. Thầy giáo đứng quan sát học trò. Thầy gọi A-i-a vào lớp, hỏi: "*Em cho thầy xem bức tranh em mới vẽ được không? Các bạn nói là em vẽ đẹp lắm*.". Kể từ hôm đó, cứ đến giờ ra chơi là A-i-a lại mang các bức vẽ đến cho thầy xem. Thầy treo những bức tranh đó trên bức tường dọc hành lang. "*Tranh đẹp quá*!", "*Tranh của A-i-a đấy*!" – Các bạn trong trường bàn tán xôn xao.

Một hôm, Tét-su-ô đến gặp A-i-a, bảo: "*Ngày mai, cậu chơi đuổi bắt với chúng tớ nhé*!".

Theo NA-RIU-KI (Anh Chi dịch)

Chọn câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu1: ***Vì sao trong giờ ra chơi, A-i-a không tham gia cùng nhóm nào?***

A. vì em chạy chậm quá, các bạn không muốn chơi cùng

B. vì em là học sinh mới, chưa quen ai

C. vì em nói bé quá, các bạn không nghe thấy tiếng gọi xin chơi cùng của em

Câu 2: ***Những chi tiết nào cho thấy A-i-a rất rụt rè thiếu tự tin?***

A. chơi thơ thẩn ngoài sân một mình

B. nói (gọi) nhỏ quá, các bạn không nghe thấy

C. chạy chậm, không đuổi kịp các bạn

D. Tất cả các ý trên.

Câu 3: ***Thầy giáo đã giúp A-i-a tự tin bằng cách nào?***

LIVEWORKSHEETS

A. Gọi các bạn và yêu cầu các bạn chơi cùng cô bé.

B. Đứng quan sát các học trò chơi.

C. Treo các bức tranh do A-i-a vẽ dọc hành lang để các bạn biết về thế mạnh của cô bé.

Câu 4: ***Theo em, vì sao Tét-su-ô chủ động đến rủ A-i-a cùng chơi?***

A. Vì thầy giáo yêu cầu bạn ấy làm thế.

B. Vì A-i-a đã tập luyện và chạy nhanh hơn.

C. Vì Tét-su-ô đã hiểu và quý mến người bạn mới.

Câu 5: ***Xếp các từ ngữ về nhà trường vào nhóm thích hợp:***

thư viện ***hiệu trưởng*** ***nhà ăn*** ***tổng phụ trách***

sân trường ***cột cờ*** ***sao đỏ*** ***ghế đá***

Người làm việc ở trường	Cảnh vật ở trường

Câu 6: ***Nối từ ở cột A với cột B sao cho phù hợp:***

A	B
Cay nghiệt	Tính cách riêng
Cá tính	Ý nghĩ và cảm xúc
Cảm tưởng	Không sợ nguy hiểm
Can đảm	Độc ác

Câu 7: ***Từ nào là từ chỉ hoạt động trong câu: "Mẹ tôi gánh những mớ rau xanh mơn mởn. " ?***

A. làng B. gánh C. rau xanh D. mơn mởn

LIVEWORKSHEETS

Câu 8: ***Sắp xếp(thả kéo)các từ sau thành một câu hoàn chỉnh:***

như	cha	Sơn	núi	công	Thái

con	đời	mẹ	là	gió	suốt	của	ngọn

Câu 9: ***Đọc kĩ các câu sau rồi sắp xếp thành một đoạn văn hoàn chỉnh:***

1/ Chị có dáng người nhỏ nhắn. Nước da chị hơi đen.

2/ Ở cạnh nhà em có một chị tên là Mi. Chị năm nay mười một tuổi.

3/ Tính chị hiền lành, ít nói nhưng năng động.

4/ Chị lúc nào cũng buộc hai bím tóc có gài hai cái nơ.

5/ Chị luôn giúp đỡ mọi người nên ai cũng quý chị. Em rất vui vì có người hàng xóm như chị.

6/ Chị Mi còn làm từ thiện ở trường, chị luôn đạt giải nhất trong các cuộc thi viết chữ đẹp, chị còn thi trạng nguyên và các cuộc thi khác.

Đoạn văn hoàn chỉnh:

1/

2/

3/

4/

5/

6/

LIVEWORKSHEETS

TOÁN

Chọn câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1: ***6 là kết quả của phép tính nào dưới đây:***

A. 12 : 3 B. 12 : 6 C. 42 : 7 D. 40 : 8

Câu 2: ***Thừa số thứ nhất là 9, thừa số thứ hai là 7 lúc đó tích là:***

A. 49 B. 72 C. 63 . D. 36

Câu 3: ***Trong dãy số: 27, 36, 45, ……, …….. Hai số thích hợp để viết tiếp vào chỗ chấm là:***

A. 54, 60 B. 54, 62, C. 54, 63 . D. 48, 56

Câu 4: ***Cho*** **... x 6 = 8 x 3**

Số thích hợp điền vào chỗ chấm là: ……

Câu 5: ***Tính:***

24 : 6 + 36

=

=

18 : 9 + 228

=

=

373 - 90 : 9

=

=

152 - 64 : 8

=

=

Câu 6: ***Tìm số thích hợp điền vào dấu hỏi chấm(?)***

a) 432 - ? = 161

……=…….

b) 9 x ? = 108 - 63

……..=……

……..= ……

LIVEWORKSHEETS

Câu 7: ***Cô giáo có 56 quyển vở, cô thưởng cho 3 bạn, mỗi bạn 9 quyển.***

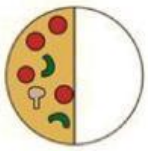
a) Cô đã phát thưởng bao nhiêu quyển vở?

- ***Trả lời:*** Cô đã phát thưởng cho ……bạn.

b) Cô còn lại bao nhiêu quyển vở?

- ***Trả lời:*** Cô còn lại …….. quyển vở.

Câu 8: ***Đã tô màu một phần mấy các hình dưới đây?***






$\frac{\cdots}{\cdots}$ $\frac{\cdots}{\cdots}$ $\frac{\cdots}{\cdots}$ $\frac{\cdots}{\cdots}$

Câu 9: ***Điền số thích hợp vào chỗ chấm:***

a) Một tổ trực nhật có 5 bạn trong đó có 1 bạn đi tưới cây. Như vậy có $\frac{\cdots}{\cdots}$ ***số bạn của tổ trực nhật đi tưới cây.***

b) Mẹ đi chợ mua 6 quả cam, mẹ biếu ông 2 quả. Như vậy mẹ đã biếu ông $\frac{\cdots}{\cdots}$ ***số quả cam mẹ mua.***

Câu 10: ***Dãy số tự nhiên liên tiếp từ 23 đến 123 có tất cả bao nhiêu số?***

- ***Trả lời:*** Dãy số tự nhiên liên tiếp từ 23 đến 123 có ……..số.

LIVEWORKSHEETS